

Số: /CTr – UBND

Xín Mần, ngày 16 tháng 01 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác trọng tâm thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024

Căn cứ các nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024;

Thực hiện Văn bản số 118/UBND-PVHCC, ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc triển khai nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại các Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024.

Để tập trung triển khai các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Chính phủ giao, Ủy ban nhân dân tỉnh giao và hoàn thành nhiệm vụ về công tác cải cách TTHC năm 2024 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần ban hành Chương trình công tác trọng tâm thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) theo các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, thực chất, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong năm 2024.

2. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong chỉ đạo thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển khai và xác định kết quả triển khai Chương trình này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát TTHC của các ngành, đơn vị, UBND các xã/thị trấn năm 2024.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá tTHC, quy định kinh doanh, không để phát sinh thủ tục, quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật mới không cần thiết, không phù hợp, thiếu tính khả thi.

2. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC; kiên quyết cắt giảm, đơn giản hoá TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, khơi thông nguồn lực, phát triển kinh tế - xã hội.

3. Tăng cường kỉ luật, kỉ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công thông qua việc sử dụng hiệu quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh phát triển các hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới toàn diện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cải cách TTHC; tập trung rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về TTHC; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình đảm bảo chất lượng.

5. Quyết liệt thực hiện và sớm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong các Chương trình, Chiến lược quốc gia về Chuyển đổi số, Chính phủ số.

6. Tích cực thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, xây dựng và sớm đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia.

(Chi tiết các nhiệm vụ trong tâm, chỉ tiêu được giao tại phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND & UBND huyện

- Giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng nội dung, tiến độ đối với các nhiệm vụ, chỉ tiêu giao tại chương trình này, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Định kỳ tham mưu UBND huyện báo cáo công tác cải cách TTHC theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ;

- Rà soát, tổng hợp những đề xuất, kiến nghị, khó khăn vướng mắc trong giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gửi cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết;

- Tổng hợp, tham mưu UBND huyện công khai chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử của các cơ quan, đơn vị hàng quý, năm theo quy định;

- Tham mưu UBND huyện tổ chức tổng kết kết quả triển khai và đề xuất khen thưởng thường xuyên, đột xuất, chuyên đề đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC (nếu có).

2. Phòng Tài chính

Phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND và các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Chương trình này.

3. Phòng Nội vụ

- rà soát tham mưu UBND huyện sửa đổi, bổ sung Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC của các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn phù hợp với điều kiện thực tế của công tác CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC năm 2024 đảm bảo thực chất, khách quan và công bằng.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND huyện kiểm tra công tác cải cách TTHC năm 2024 đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn.

- Tiếp tục đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong công tác cải cách TTHC của huyện, của các cơ quan đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

4. Phòng Văn hóa Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, tham mưu cho UBND huyện về công tác tuyên truyền cải cách TTHC, đảm bảo mỗi tổ chức, người dân đều hiểu biết và thực hiện tốt việc gửi và nhận kết quả hồ sơ trực tuyến trên nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

5. Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ vào Chương trình này xây dựng, ban hành Chương trình triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP, Nghị quyết 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ động tham mưu các nội dung, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện công việc;

- Rà soát, bố trí trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử tại Bộ phận Một cửa,

- Quán triệt, triển khai Chương trình này đến CBCCVC và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình này định kỳ theo quy định.

Trên đây là Chương trình công tác trọng tâm thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2024 của Chính phủ về công tác cải cách TTHC năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐ, CV VP;
- Lưu VT;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hoà

PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU CỤ THỂ VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GẮN VỚI
CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

(Kèm theo Chương trình số: /TTr-UBND, ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần)

1. Chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
1.	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	Tối thiểu 80	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn
2.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%	Tối thiểu 45	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.	%	Tối thiểu 90	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
4.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	%	Tối thiểu 50	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
5.	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc		(trừ hồ sơ mật) thực hiện trên môi trường mạng		
5.1.	Các cơ quan, đơn vị cấp huyện.	%	95	Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện	
5.2.	Đối với UBND cấp xã.	%	80	UBND cấp xã	

2. Chỉ tiêu giao tại Nghị quyết số 02/NQ-CP

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
I	Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công				
1.	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	Tối thiểu 80	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã
2.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%	Tối thiểu 45	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC.	%	Tối thiểu 50	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
4.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	%	Tối thiểu 80	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
5.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.	%	100	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
6.	Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện.	%	100	Phòng Tư pháp, UBND cấp xã	
7.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	%	Tối thiểu 50	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
8.	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn.	%	100	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
9.	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	%	100	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)
10.	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.	%	Tối thiểu 90	Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã	Văn phòng HĐND&UBND huyện (Bộ phận TN&TKQ)